

HỘI CỰU THANH NIÊN XUNG PHONG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 48 /TH-VP

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 3 năm 2024

V/v thông báo phân bổ số lượng Kỷ
niệm chương TNXP năm 2024

Kính gửi: Hội Cựu TNXP các quận huyện và thành phố Thủ Đức

Thực hiện Thông báo số 03/HCTNXPVN, ngày 04 tháng 3 năm 2024 của Hội Cựu TNXP Việt Nam, Về việc phân bổ số lượng Kỷ niệm chương TNXP năm 2024.

Căn cứ số lượng được phân bổ Kỷ niệm chương cho Hội Cựu TNXP TP. Hồ Chí Minh. Đề nghị các Quận huyện và thành phố Thủ Đức đăng ký danh sách là 1% trên số lượng hội viên hiện đang có mặt, xét đúng đối tượng theo tiêu chuẩn và điều kiện của Quy chế Trung ương hội (đính kèm các Quy định và biểu mẫu).

Nay Thành hội đề nghị các Hội Cựu TNXP các quận huyện và thành phố Thủ Đức lập danh sách theo biểu mẫu quy định đính kèm. Gửi về Văn phòng Thành hội trước ngày 29/03/2024.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT

TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Phương Tín

CÔNG ĐOÀN KIỂM TOÁN ĐỘI TỈNH NAM
ĐƯỜNG 10 - T.Đ. - H.Đ.Đ.

Ngày 14 tháng 1 năm 2011

HỘI ĐỒNG KIỂM TOÁN ĐỘI TỈNH NAM
TRƯỜNG ĐOÀN CÔNG NHÂN

Ngày 18 tháng 1 năm 2011

V/v thông báo kết quả kiểm tra
các chỉ tiêu KPIĐ năm 2010

Kính gửi: Hội đồng Kiểm toán đội tỉnh Nam Định

Thực hiện theo kế hoạch kiểm tra hàng năm, ngày 20 tháng 1 năm 2011, Đoàn Kiểm toán đã tiến hành kiểm tra các chỉ tiêu KPIĐ năm 2010 của các đơn vị trong đội. Trong quá trình kiểm tra, các đơn vị đã cung cấp đầy đủ hồ sơ, tài liệu để Đoàn Kiểm toán kiểm tra. Sau khi kiểm tra xong, Đoàn Kiểm toán đã tổng kết và báo cáo kết quả kiểm tra cho Hội đồng Kiểm toán đội tỉnh Nam Định.

Kết quả kiểm tra các chỉ tiêu KPIĐ năm 2010 của các đơn vị trong đội được trình bày chi tiết trong báo cáo đính kèm. Các chỉ tiêu đạt yêu cầu và một số tồn đọng đã được nêu rõ trong báo cáo.

TRƯỞNG ĐOÀN KIỂM TOÁN ĐỘI TỈNH NAM
CHAP HAY
[Signature]

[Signature]

HỘI CỤU TNXP VIỆT NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 456/QĐ-HCTNXPVN

Hà Nội, ngày 29 tháng 01 năm 2024

| | |
|-----------------------|-----------------------|
| HỘI CỤU TNXP - TP.HCM | |
| Số: 26 | ĐẾN: |
| Ngày: 01/10/2024 | Chuyến: BCH + đ/c Tin |
| Lưu: VT | |

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế xét tặng

“Kỷ niệm chương Cựu Thanh niên xung phong Việt Nam”

ĐOÀN CHỦ TỊCH HỘI CỤU TNXP VIỆT NAM

- Căn cứ Luật Thi đua khen thưởng;
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Đoàn Chủ tịch Hội Cựu TNXP Việt Nam ban hành theo Quyết định số 69/QĐ – HCTNXPVN ngày 31/7/2020 của Hội Cựu TNXP Việt Nam;
- Căn cứ Quy chế Thi đua, khen thưởng ban hành kèm theo Quyết định số 74/QĐ-HCTNXP Việt Nam ngày 31/7/2020 của BCH Trung ương Hội Cựu TNXP Việt Nam (Khoá IV, nhiệm kỳ 2019-2024);
- Được sự nhất trí của Ban Chấp hành Trung ương Hội Cựu TNXP tại Hội nghị tại Thành phố Cần Thơ ngày 08/12/2023 và sự đóng góp ý kiến của các tỉnh, Thành phố.

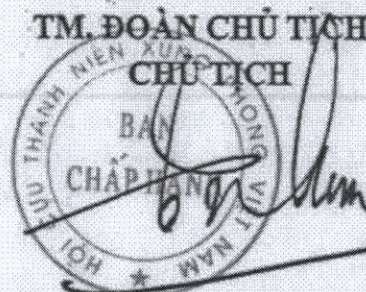
QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành Quy chế xét tặng “Kỷ niệm chương Cựu Thanh niên xung phong Việt Nam” của Trung ương Hội Cựu TNXP Việt Nam.

Điều 2. Hội đồng Thi đua, khen thưởng, Văn phòng, các Ban thuộc Trung ương Hội và Hội Cựu TNXP các Tỉnh, Thành phố chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Các đ/c Ủy viên BCH TW Hội;
- Các tỉnh, thành Hội & Ban LL;
- Lưu VT.



Vũ Trọng Kim



Hà Nội, ngày 29 tháng 01 năm 2024

QUY CHẾ

Xét tặng “Kỷ niệm chương Cựu Thanh niên xung phong Việt Nam”

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 456/QĐ- HCTNXPVN ngày 29/01/2024 của Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội Cựu TNXP Việt Nam)

Điều 1. Quy định chung

1. Kỷ niệm chương Cựu Thanh niên xung phong Việt Nam (sau đây viết tắt là Kỷ niệm chương) là hình thức khen thưởng của Trung ương Hội Cựu TNXP Việt Nam, nhằm ghi nhận thành tích cá nhân có đóng góp cho phong trào và xây dựng tổ chức hội Cựu TNXP kể từ khi thành lập Hội Cựu TNXP Việt Nam (19/12/2004)

2. Mỗi cá nhân chỉ được tặng, hoặc truy tặng Kỷ niệm chương 01 lần; Đoàn Chủ tịch không cấp đổi, cấp lại Kỷ niệm chương.

3. Việc tặng, truy tặng Kỷ niệm chương phải đảm bảo đúng đối tượng, tiêu chuẩn và thực hiện theo đúng Quy chế này.

Điều 2. Đối tượng tặng, truy tặng kỷ niệm chương

a. Cán bộ làm công tác Hội;

b. Hội viên có thành tích đặc biệt xuất sắc, có đóng góp tích cực, hiệu quả cho phong trào và công tác Hội;

c. Cán bộ Đảng, chính quyền, đoàn thể các cấp và các cá nhân có đóng góp cho tổ chức và phong trào của Hội;

Không tặng Kỷ niệm chương đối với các trường hợp: Không hoàn thành nhiệm vụ, bị kỷ luật từ khiển trách trở lên trong thời gian tham gia TNXP và tham gia công tác Hội.

Điều 3. Tiêu chuẩn và điều kiện xét tặng Kỷ niệm chương

a. Cán bộ làm công tác Hội (chuyên trách và không chuyên trách) có đủ tiêu chuẩn và điều kiện sau:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, có phẩm chất đạo đức tốt, có nhiều đóng góp mang lại hiệu quả cao cho công tác Hội;

- Thời gian tham gia công tác Hội:

+ Từ đủ 05 năm trở lên đối với Ủy viên Ban chấp hành Trung ương hội;

+ Từ đủ 06 năm trở lên đối với Ủy viên Ban chấp hành Tỉnh, Thành hội;

+ Từ đủ 07 năm trở lên đối với Ủy viên BCH Huyện, Quận, Thị hội; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội cấp xã, phường;

+ Từ đủ 08 năm trở lên đối với cán bộ chuyên trách và không chuyên trách (không thuộc các đối tượng trên) làm công tác Hội từ Trung ương tới xã, phường.

Đối với trường hợp thời gian công tác không liên tục thì được cộng dồn từng đợt; trường hợp có thời gian công tác Hội cấp ở dưới, thì cứ 02 năm được tính bằng 01 năm công tác Hội ở cấp trên.

+ Những người đang làm công tác Hội từ trần được truy tặng Kỷ niệm chương mà không tính thời gian (chỉ xét các trường hợp từ trần sau năm 2023).

b. Hội viên có thành tích đặc biệt xuất sắc, có đóng góp tích cực, hiệu quả cho phong trào và công tác Hội:

Những hội viên có thành tích đặc biệt xuất sắc trong các mặt công tác của Hội:

+ Có sáng kiến được BCH Huyện, Thị Hội đưa vào ứng dụng trong thực tế đạt hiệu quả cao;

+ Có đóng góp, ủng hộ (bằng tiền hoặc hiện vật) cho phong trào và hoạt động của Hội có trị giá từ 50 triệu đồng trở lên;

+ Có hành động dũng cảm cứu người, tài sản, các hành động xả thân vì đồng đội, vì cộng đồng.

c. Đối với cán bộ Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể các cấp và các cá nhân:

Có nhiều đóng góp, ủng hộ cho phong trào và công tác Hội, được các cấp Hội và hội viên ghi nhận.

Điều 4. Hồ sơ xét tặng Kỷ niệm chương

1. Bản khai đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương theo Mẫu 01. Trường hợp đã từ trần, do đại diện thân nhân đứng khai theo Mẫu 02. Đối với cán bộ Đảng, chính quyền, đoàn thể các cấp và các cá nhân; Tỉnh, Thành hội có văn bản gửi Đoàn Chủ tịch, nội dung nêu rõ: Họ tên, chức vụ, đơn vị hiện đang công tác và những đóng góp, ủng hộ cho tổ chức Hội.

2. Tờ trình đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương của các Tỉnh, Thành hội, kèm theo danh sách đề nghị xét tặng theo Mẫu 03.

(Hồ sơ được lập thành 02 bộ; 01 bộ gửi về Trung ương hội, 01 bộ lưu tại Tỉnh, Thành hội)

Điều 5. Quy trình, thẩm quyền xét tặng Kỷ niệm chương

1. Tổ chức Hội xã, phường, thị trấn hướng dẫn đối tượng đủ điều kiện lập tờ khai, tổ chức thẩm tra và lập danh sách, kèm theo công văn đề nghị gửi Huyện, Thị hội.

2. Huyện, Thị hội tiếp nhận hồ sơ đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương của Hội cơ sở; tổ chức thẩm định, xét duyệt; lập danh sách theo Mẫu, kèm theo công văn đề nghị xét tặng gửi về Tỉnh, Thành hội.

3. Tỉnh, Thành hội tiếp nhận hồ sơ đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương của Huyện, Thị hội; tổ chức thẩm định, xét duyệt; lập Tờ trình và danh sách đối tượng đề nghị xét tặng trình Đoàn Chủ tịch Trung ương hội.

4. Hồ sơ đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương hợp lệ (theo quy định tại Điều 4 Quy chế này) gửi về Trung ương hội theo địa chỉ: Tầng 10, Cung trí thức Hà Nội; số 1, phố Tôn Thất Thuyết, Thành phố Hà Nội" đồng thời gửi file mềm danh sách về Trung ương hội qua địa chỉ email: tnxpvietnam@gmail.com.

5. Thời gian xét tặng Kỷ niệm chương:

Đoàn Chủ tịch Trung ương hội sẽ xem xét tặng Kỷ niệm chương theo các đợt trong năm, cụ thể:

Đợt 1: Dịp 26/3, ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh;

Đợt 2: Dịp 15/7, ngày thành lập Lực lượng TNXP Việt Nam;

Đợt 3: Dịp 22/12 và 19/12, ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam và ngày thành lập Hội Cựu TNXP Việt Nam.

Riêng đối tượng cán bộ Đảng, chính quyền, đoàn thể các cấp, cá nhân và các trường hợp cán bộ Hội đang công tác từ trần; Đoàn Chủ tịch sẽ xem xét khi có đề nghị mà không căn cứ vào các dịp trên.

Đối với các trường hợp đặc biệt thì Đoàn Chủ tịch có quyền trao tặng sau khi thống nhất với Ban Thường vụ Tỉnh, Thành hội (hồ sơ được bổ sung, hoàn thiện sau).

Điều 6. Tổ chức trao tặng Kỷ niệm chương

Chủ tịch các Tỉnh, Thành hội sau khi nhận được Quyết định trao tặng Kỷ niệm chương của Đoàn Chủ tịch Trung ương hội, chỉ đạo việc tổ chức trao tặng đảm bảo trang trọng, ý nghĩa (nên trao vào các dịp Lễ kỷ niệm, tổng kết, chia tay khi thôi tham gia công tác); đồng thời báo cáo tình hình trao tặng Kỷ niệm chương về Trung ương hội theo từng đợt xét tặng, như quy định tại Khoản 5, Điều 5 của Quy chế này.

Tổng số danh sách được xét duyệt trao tặng Kỷ niệm chương của mỗi Tỉnh, Thành hội, mỗi năm không vượt quá 150 người (trung bình về số lượng là 6.300 hội viên/Tỉnh, Thành hội). Đoàn Chủ tịch Trung ương hội sẽ có phụ lục số liệu phân bổ theo số lượng hội viên cụ thể cho từng đơn vị).

Điều 7. Xử lý vi phạm

Những người có hành vi làm sai lệch hoặc giả mạo hồ sơ, hoặc làm trái với quy định về tặng Kỷ niệm chương Cựu TNXP thì tùy theo mức độ, tính chất vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật; trường hợp tặng không đúng đối tượng, không đảm bảo tiêu chuẩn, nếu phát hiện sẽ bị thu hồi.

Điều 8. Hiệu lực thi hành

Quy chế này gồm 8 điều, có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành; trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị các Tỉnh, Thành hội phản ánh về Đoàn Chủ tịch Trung ương hội để kịp thời xem xét sửa đổi, bổ sung./.

ĐOÀN CHỦ TỊCH TW HỘI CỰU TNXP VIỆT NAM

Mẫu số 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN KHAI

Đề nghị tặng Kỷ niệm chương Cựu thanh niên xung phong Việt Nam

Họ và tên:

Ngày, tháng, năm sinh.....

Số CCCD, cấp ngày....., nơi cấp.....

Quê quán:.....

Chỗ ở hiện nay (nơi đăng ký hộ khẩu thường trú).....

Thời gian tham gia công tác Hội: Từ ngày.../.../... đến ngày.../.../.....

Đơn vị công tác.....

Khen thưởng:
.....

Ký luật:
.....

Tôi xin cam đoan bản khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm.

....ngày... tháng....năm....

Xác nhận của Thủ trưởng đơn vị
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Người khai
(Ký và ghi rõ họ tên)

Mẫu số 02

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN KHAI

Đề nghị truy tặng Kỷ niệm chương Cự thành niên xung phong Việt Nam
(Dùng cho thân nhân cán bộ Hội đã từ trần)

Họ tên thân nhân cán bộ Hội.....

Mối quan hệ với cán bộ đề nghị truy tặng.....

Chỗ ở hiện nay (nơi đăng ký hộ khẩu thường trú).....

Số CCCD, cấp ngày....., nơi cấp.....

Họ và tên cán bộ đề nghị truy tặng.....

Ngày, tháng, năm sinh.....

Quê quán:.....

Thời gian tham gia công tác Hội: Từ ngày...../...../...../ đến ngày...../...../.....

Đơn vị công tác.....

Ngày, tháng, năm từ trần:.....

Tôi xin cam đoan bản khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm.

....ngày... tháng.... năm....

Xác nhận của Thủ trưởng đơn vị
nơi cựu TNXP công tác

Người khai

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

(Ký và ghi rõ họ tên)

Mẫu số 03

DANH SÁCH

Đề nghị tặng Kỷ niệm chương Cựu thanh niên xung phong Việt Nam
(Kèm theo Tờ trình số...../...ngày.....tháng....năm của BTV....tỉnh, thành đối với
cán bộ làm công tác Hội)

| Số TT | Họ và tên | Ngày, tháng, năm sinh | Chỗ ở hiện nay | Đơn vị công tác | Thời gian tham gia công tác Hội (từ th/năm-tháng/năm) | Ghi chú |
|-------|-----------|-----------------------|----------------|-----------------|---|---------|
| 1 | | | | | | |
| 2 | | | | | | |
| 3 | | | | | | |
| 4 | | | | | | |
| 5 | | | | | | |
| | | | | | | |

TM. BAN THƯỜNG VỤ TỈNH, THÀNH HỘI

Mẫu số 04

DANH SÁCH

Đề nghị tặng Kỷ niệm chương Cự thành niên xung phong Việt Nam
(Kèm theo Tờ trình số...../...ngày.....tháng....năm của BTV....tỉnh, thành đối
với cán bộ Đảng, chính quyền, đoàn thể các cấp và các cá nhân có đóng góp cho
tổ chức và phong trào của Hội)

| Số TT | Họ và tên | Chức vụ, đơn vị nơi công tác | Tóm tắt thành tích | Ghi chú |
|-------|-----------|------------------------------|--------------------|---------|
| 1 | | | | |
| 2 | | | | |
| 3 | | | | |
| 4 | | | | |
| 5 | | | | |
| | | | | |

TM. BAN THƯỜNG VỤ TỈNH, THÀNH HỘI